

Bản án số: 128/2022/HS-ST  
Ngày: 26 - 10 - 2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Chí Lin
2. Ông Nguyễn Văn Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**Ngô Văn A**, sinh ngày 23/10/2000, tại Long An;

Nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Ngô Văn T, Mẹ: Lê Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 11/2019/QĐ-TA ngày 14/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Văn A thời hạn 24 tháng. An chấp hành xong quyết định ngày 06/5/2021. Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 92/2018/HS-ST ngày 26/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt Ngô Văn A cải tạo không giam giữ 06 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; đến nay, đã đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 13/7/2022 đến ngày 03/10/2022 tại xã T, huyện Đ, tỉnh Long An (có mặt).

**- Bị hại:** Phạm Phương T, sinh năm 2005. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp: Ông Lâm Văn X, sinh năm 1956. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Lâm Văn X, sinh năm 1956. Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt)

- **Người làm chứng:**

1/ Nguyễn Trung N, sinh năm 2002. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An.

2/ Nguyễn Hồng P, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/7/2022, bị cáo Ngô Văn A đang ở tiệm game bắn cá (không rõ biển hiệu) thuộc xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp người nam thanh niên tên H (không rõ nhân thân lại lịch). H rủ bị cáo A đi tìm tài sản là xe mô tô không có người trông coi quản lý để lấy trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, bị cáo A đồng ý. Sau đó, H đưa cho bị cáo A 1 mũi đoản và 1 thân đoản bằng kim loại dùng để bẻ khóa xe. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius (không rõ biển số) chở bị cáo A đi tìm tài sản, khi đi đến tiệm tạp hóa không biển hiệu của bà Mai Thị P thuộc ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An thì thấy 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 62P1-509.02 của bị hại Phạm Thị Phương T dựng trước tiệm không có người trông coi. H dùng xe đứng ngoài quan sát cảnh giới, bị cáo A đi lại gần xe mô tô biển số 62P1-509.02 dùng đoản bẻ khóa lấy trộm xe, khi bị cáo A nổ máy xe thì bị người dân phát hiện, truy đuổi bắt quả tang tạm giữ bị cáo A và vật chứng vụ án, riêng H chạy thoát.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- 01 xe mô tô biển số 62P1-509.02, số khung: C6J0FY170155, số máy: 5C6J170162.

- 01 mũi đoản bằng kim loại dài 7,5cm, một đầu nhọn và đầu còn lại hình lục giác.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 65/KL.ĐGTS ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận xe mô tô biển số 62P1-509.02, số khung: C6J0FY170155, số máy: 5C6J170162 trị giá 10.860.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKSĐH ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Ngô Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn A hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc, KH nại về kết luận giám định, đồng thời không KH nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Ngô Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo Ngô Văn A mức hình phạt tù từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 62P1-509.02, số khung: C6J0FY170155, số máy: 5C6J170162, do ông Phạm Văn X đứng tên chủ sở hữu. Ngày 04/7/2022, bị hại Phạm Phương T mượn để sử dụng xe mô tô này thì bị mất trộm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trả lại tài sản cho bị hại T vào ngày 16/7/2022 là phù hợp nên đề nghị không đề cập, xem xét.

- Đối với 01 mũi dao bằng kim loại dài 7,5cm, một đầu nhọn và đầu còn lại hình lục giác là công cụ, phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập, xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Ngô Văn A không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đối với người nam thanh niên tên H thực hiện hành vi phạm tội cùng với Ngô Văn A, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa ra Quyết định tách hành vi số 07 ngày 13/9/2022 để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Ngô Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Văn A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 04 tháng 7 năm 2022 cùng với bản kết luận định giá tài sản số 65/KL.ĐGTS ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Do muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 11 giờ 00 phút ngày 04/7/2022, tại ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Ngô Văn A cùng với người tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 62P1-509.02, số khung: C6J0FY170155, số máy: 5C6J170162 từ bị hại Phạm Phương T trị giá thành tiền là 10.860.000đồng. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản đang thuộc quản lý của bị hại Phạm Phương T, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo Ngô Văn A đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Ngô Văn A theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, bị cáo có một tiền sự “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”; có nhân thân về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; do đó cần có mức án phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Ngô Văn A phạm tội không có tình tiết tăng nặng

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội của các bị cáo Ngô Văn A còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có lời trình bày không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ngô Văn A.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 62P1-509.02, số khung: C6J0FY170155, số máy: 5C6J170162, do ông Phạm Văn X đứng tên chủ sở hữu. Ngày 04/7/2022, bị hại Phạm Phương T sử dụng xe mô tô này thì bị mất trộm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trả lại tài sản cho bị hại T vào ngày 16/7/2022 là phù hợp nên không đề cập, xem xét.

- Đối với 01 mũi đoản bằng kim loại dài 7,5cm, một đầu nhọn và đầu còn lại hình lục giác là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập, xem xét.

[7]. Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Ngô Văn A không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập, xem xét.

[8]. Đối với người nam thanh niên H thực hiện hành vi phạm tội cùng với Ngô Văn A, do chưa xác định rõ có nhân thân lại lý do nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa ra Quyết định tịch hình vi số 07 ngày 13/9/2022 để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau nên không xem xét.

[9]. Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Ngô Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mũi đoản bằng kim loại dài 7,5cm, một đầu nhọn và đầu còn lại hình lục giác.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 06-03/10/2022 ngày 03/10/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Văn A nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự , bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Kim Thanh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Kim Thanh**

